

Số: /QĐ-TT

Đồng Nai, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2026

CHÁNH THANH TRA TỈNH

- Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;
- Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;
- Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;
- Căn cứ Kế hoạch số 15/KH-TT ngày 26/01/2026 của Thanh tra tỉnh về xác minh tài sản, thu nhập năm 2026 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 về việc phê duyệt nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2026 của Thanh tra tỉnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng nghiệp vụ 2.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác minh tài sản, thu nhập đối với 232 cá nhân công tác tại 30 đơn vị cụ thể như sau:

- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ;

- UBND các xã, phường: Long Hưng; Long Bình; Trần Biên; Tam Hiệp; Phú Vinh; Phú Hòa; Thanh Sơn; Nhơn Trạch; Phước Thái; Trảng Bom; Bình Phước; Hưng Phước; Minh Hưng; An Lộc; Tân Quan; Lộc Thành; Long Hà; Bình Tân; Nghĩa Trung.

- Công ty cổ phần Cao su Sông Bé;

- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh: Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Ban Quản lý dự án Khu vực 1; Ban Quản lý dự án Khu vực Đồng Xoài; Ban Quản lý dự án khu vực 5; Ban Quản lý dự án khu vực 6; Ban Quản lý dự án khu vực Phú Riềng.

(Kèm theo Danh sách các cá nhân được xác minh tài sản, thu nhập).

Điều 2. Nội dung, thời hạn xác minh

1. Nội dung xác minh

- Xác minh về tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Xác minh tính trung thực trong việc giải trình về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm.

2. Thời hạn xác minh: 45 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định xác minh tài sản, thu nhập (không kể các ngày nghỉ, ngày lễ theo chế độ quy định).

3. Thời kỳ xác minh: Năm 2024 và 2025.

Điều 3. Thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập gồm:

1. Ông Phạm Văn Thuận - Phó Chánh Thanh tra tỉnh - Tổ Trưởng;
2. Bà Nguyễn Bảo Thuận - Trưởng phòng Phòng NV2 - Tổ phó Thường trực;
3. Bà Ngô Thị Thanh Duyên - Phó Trưởng phòng Phòng NV2 - Tổ phó;
4. Ông Đặng Đình Hải - Phó Trưởng phòng Phòng NV2 - Tổ phó;
5. Bà Bùi Thị Kim Long - Thanh tra viên chính Phòng NV2 - Thành viên;
6. Ông Hoàng Văn Đoàn - Thanh tra viên Phòng NV2 - Thành viên - Thư ký;
7. Bà Nguyễn Vũ Anh Thư - Thanh tra viên Phòng NV2 - Thành viên;
8. Bà Hà Thị Châu Giang - Thanh tra viên Phòng NV2 - Thành viên;
9. Bà Nguyễn Thị Thu Ngọc - Thanh tra viên Phòng NV2 - Thành viên;
10. Bà Hồ Bích Liễu - Thanh tra viên Phòng NV2 - Thành viên;
11. Ông Phạm Văn Vĩnh - Thanh tra viên Phòng NV2 - Thành viên;
12. Ông Nguyễn Đăng Tuyền - Thanh tra viên Phòng NV2 - Thành viên;
13. Bà Nguyễn Thị Dương - Thanh tra viên Phòng NV2 - Thành viên;
14. Bà Nguyễn Thanh Thùy Linh - Thanh Tra viên Văn phòng - Thành viên;
15. Ông Huỳnh Tấn Anh - Chuyên viên Phòng NV2 - Thành viên;
16. Bà Nguyễn Thị Ngọc Sáng - Chuyên viên Phòng NV2 - Thành viên;
17. Bà Hà Thị Oanh - Chuyên viên Phòng NV2 - Thành viên;
18. Ông Nguyễn Quốc Tiệp - Đại úy Thanh tra Công An tỉnh - Thành viên.
19. Bà Phạm Thị Kiều Anh - Chuyên viên phòng Pháp chế Sở Nông Nghiệp và Môi trường - Thành viên;

Điều 4. Tổ xác minh tài sản, thu nhập có nhiệm vụ:

1. Tiến hành xác minh theo nội dung, thời hạn nêu tại Điều 2 Quyết định này và Kế hoạch được Người đứng đầu cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập phê duyệt. Tổ trưởng và các thành viên của Tổ xác minh thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 46 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Tổ xác minh được sử dụng con dấu của Thanh tra tỉnh để thực hiện nhiệm vụ.

2. Xây dựng chi tiết kinh phí thực hiện nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2026, gửi Sở Tài chính xem xét, thẩm định để thực hiện nội dung trong Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt (nếu có).

Điều 5. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ 2 - Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có tên trong Danh sách tại Điều 1; các ông (bà) có tên tại Điều 3 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Công an tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- BLĐ Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TXM(Đoàn).

CHÁNH THANH TRA

Võ Thị Xuân Đào